

Số: 02/2026/QĐCNTT-DS

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại cổ phần V và ông Nguyễn Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần V, trụ sở: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo uỷ quyền ông Vũ Ngọc Q - Trưởng phòng xử lý nợ; Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Dương Văn T - Chuyên viên.

+ Người bị kiện: Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm H, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về yêu cầu khởi kiện: Bà Phạm Thị L1 nhất trí trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 06/02/2026 là **38.821.071** đồng (*ba mươi tám triệu, tám trăm hai mươi một nghìn, không trăm bảy mươi một đồng*) trong đó có: 30.747.039 đồng nợ gốc; 8.074.032 đồng tiền lãi theo Hợp đồng thẻ tín dụng/Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng

thẻ tín dụng số: LN1909181691125, mở ngày 18/09/2019. Bà Phạm Thị L1 nhất trí sẽ thanh toán toàn bộ số tiền trên trong thời gian 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày 06/02/2026.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 06/02/2026 bà Phạm Thị L1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Trong trường hợp bà Phạm Thị L1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, thì Ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị L1 cho đến khi thực tế thanh toán xong toàn bộ khoản vay với Ngân hàng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV 3 - Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- THADS KV3 – Thái Nguyên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Mừng